

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT
Thực hiện 4 tuần: Từ ngày 23/02 đến ngày 20/03/2026

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
STT	Mục tiêu		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất			
a, Phát triển vận động			
1	1. Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: + Tay giơ cao hạ xuống. + Đưa sang ngang hạ xuống. + Tay giơ trước hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Nghiêng người sang 2 bên. + Vặn người sang 2 bên. - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên. + Bật tại chỗ. + Đứng nhún chân.	Thể dục sáng - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: + Tay giơ cao hạ xuống. + Đưa sang ngang hạ xuống. + Tay giơ trước hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Nghiêng người sang 2 bên. + Vặn người sang 2 bên. - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên. + Bật tại chỗ. + Đứng nhún chân.
2	2.Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	* Tập đi, chạy - Chạy theo hướng thẳng	* Chơi - tập có chủ định: - Chạy theo hướng thẳng + TC: Lá và gió
3	4. Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	* Tập bò, trườn: - Bò qua vật cản	* Chơi - tập có chủ định: - Bò qua vật cản + TC: Thi xem ai nhanh
4	5.Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	* Tập ném: - Ném xa bằng 1 tay - Bật qua vạch kẻ	* Chơi - tập có chủ định: - Ném xa bằng 1 tay - TC: Bắt bướm - Bật qua vạch kẻ - TC : Tín hiệu

5	7. Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Nhón, nhặt đồ vật - Tập xâu, luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây	* Hoạt động chơi : - Chơi HĐVĐV: Cài cời cúc áo, nhón nhặt đồ vật, xếp hình. + Luồn dây, xâu vòng + Chơi với giấy
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
6	8. Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay, lau mặt, uống nước, vứt rác đúng nơi quy định ...	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Trẻ làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Giờ vệ sinh: Trẻ tự đi vệ sinh khi có nhu cầu. - Biết rửa tay khi bẩn.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức			
7	15. Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... hoa, quả, rau để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Nếm vị một số thức ăn, quả (ngọt- mặn, chua)	* Hoạt động chơi: - Trải nghiệm với các loại rau, quả. - Nếm vị quả. - TCM: Hoa nào quả nấy
8	19. Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của rau, hoa, quả, cây xanh, quen thuộc ở địa phương.	* Chơi – tập có chủ định: - Nhận biết một số loại quả - Nhận biết một số loại hoa - Nhận biết một số loại rau ăn lá - Nhận biết một số loại rau ăn củ - TCM: chọn rau
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
9	25. Trẻ trả lời các câu hỏi : “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “... làm gì?”, “....thế nào?” (ví dụ: Con gà gáy thế nào)	- Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?”; “Để làm gì?”; “Ở đâu?”; “Như thế nào?”. - Trả lời và đặt câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?”; “Ở đâu?”; ... “Thế nào?”; “Để làm gì?”; “Tại sao?”...	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Trò chuyện với trẻ giờ đón, trả trẻ.
10	26. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu	- Nghe các câu chuyện ngắn. - Lắng nghe khi người	* Chơi - tập có chủ định: - Truyện: Quả thị * Hoạt động chơi:

	hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	- Chơi buổi chiều: Xem tranh, truyện, làm quen truyện ngắn
11	27. Trẻ biết phát âm rõ tiếng	- Phát âm các âm khác nhau	* Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Hoa nở, chăm rau, Bắp cải xanh - Trẻ đọc bài đồng dao, về: “Về rau”.
12	28. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát	
13	31. Trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép	-Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Giờ đón, trả trẻ; Chơi-tập;...
4. Lĩnh vực phát triển TC KNXH Và Thẩm mỹ			
14	34. Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: -Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ, chơi - Tập, dạo chơi ngoài trời...
15	40.Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	-Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi: - TCM: Chi chi chành chành, Kéo cưa lừa xẻ. - Chơi các khu vực chơi
16	41. Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định	HD ăn, ngủ, vệ sinh: - Rửa tay bần khi bị cô giáo nhắc. * HD chơi- tập buổi chiều: - Rèn kỹ cài cúc áo - Rèn kỹ năng đi vệ sinh đúng nơi quy định
17	42. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	* Chơi - tập có chủ định: - Dạy hát: - VDTN: Quả; Mẹ yêu không nào, - DH: Quả 8 tháng 3 - Biểu diễn văn nghệ - TCÂN: Tai ai tinh, Hãy bắt chước.
18	43. Trẻ thích tô màu,		* Hoạt động với đồ vật:

vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt ch ngoac).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	- Làm vòng tặng bà, mẹ (STEAM) - Tô màu quả - Tô màu rau - Tô màu củ. * HĐ chơi: - Chơi góc HĐVĐV: Xếp hình, vò xé giấy
--	---	--

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG HỌC LIỆU

- Tranh chủ điểm tạo môi trường
- Tranh ảnh, truyện, về cây và nhưng bông hoa đẹp.
- Giấy A4, bút sáp, hạt vòng màu đỏ, xanh, dây, rổ
- Bóng, gỗ vuông, tam giác, Tranh thơ, truyện.
- Đồ chơi cho các góc, phân vai, hoạt động với đồ vật, vận động
- Chuẩn bị bài thơ, câu truyện, bài hát, câu đố dẫn dắt trẻ vào chủ đề nhẹ nhàng

PHÊ DUYỆT DUYỆT BGH

P. Hiệu trưởng

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Lò Thị Phương

Trần Thị Bình